

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN

ThS. NGUYỄN PHÚ SƠN*

1. Khái niệm đánh giá (ĐG) và ĐG trong giáo dục (GD)

ĐG là một quá trình, là yêu cầu tất yếu, cần thiết đối với hoạt động của con người. Trong thực tế có nhiều định nghĩa về ĐG và ĐG trong GD. Tuy nhiên, căn cứ vào những nét đặc thù của GD (xét từ bình diện chức năng, mục đích, đối tượng) có thể hiểu: ĐG trong GD là quá trình thu thập và lý giải kịp thời, có hệ thống các thông tin về hiện trạng, khả năng hay nguyên nhân về chất lượng và hiệu quả GD căn cứ vào mục tiêu GD, làm cơ sở cho việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện những chủ trương, biện pháp và hành động GD tiếp theo.

Để cập tới ĐG nói chung và ĐG trong GD nói riêng phải xét đến các mặt: bản chất và ý nghĩa; mục đích; đối tượng; nội dung; cách thức; xử lí và phát huy tác dụng của kết quả thu thập được qua ĐG.

ĐG trong GD bao gồm nhiều loại khác nhau, được phân biệt theo mục đích khác nhau, với quy mô và mức độ khác nhau, chẳng hạn: ĐG định kì nhà trường theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; ĐG xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp; ĐG chương trình và sách giáo khoa; ĐG giờ dạy của giáo viên theo những tiêu chí đã được ban hành; ĐG kết quả học tập của học sinh (HS) sau một giai đoạn; ĐG sự tiến bộ của HS sau một quá trình học tập, v.v...

2. Mối quan hệ giữa ĐG với một số thành tố khác của quá trình dạy học

ĐG có mối quan hệ chặt chẽ với các thành tố của quá trình dạy học như: mục tiêu, nội dung, phương pháp, sách giáo khoa, phương tiện, kiểm tra ĐG..., đặc biệt là đối với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học.

1) *Mối quan hệ giữa ĐG với mục tiêu.* Một trong những mục đích của ĐG là xác định mức độ đạt được của mục tiêu, vì vậy ĐG liên quan chặt chẽ với mục tiêu. Xét từ góc độ ĐG, nên quan niệm và xây dựng mục tiêu như sau: mục tiêu là kết quả sự phân chia và cụ thể hóa mức độ mục đích, là những chỉ báo có thể quan sát và đo được, vì thế, mục tiêu còn được định nghĩa là giá trị cụ thể cần đạt tới.

Có nhiều cách diễn đạt mục tiêu dạy học, nhưng thông dụng nhất hiện nay là đề cập tới 3 mặt: kiến

thức, kĩ năng, thái độ mà HS đạt được sau mỗi bài học/chương/phần/lớp/cấp học,... Mục tiêu càng cụ thể, phù hợp với đối tượng, khả năng và điều kiện dạy học bao nhiêu thì càng dễ đạt được bấy nhiêu.

Trong thực tế, mục tiêu học tập phải được thể hiện theo một hệ thống trong đó gồm mục tiêu tổng quát, mục tiêu từng mặt và các mục tiêu cụ thể được xác định ngắn gọn, chỉ rõ mức độ cần đạt được.

2) *Mối quan hệ giữa ĐG với nội dung.* Nội dung GD là một thành tố hết sức quan trọng của quá trình GD. Bằng nội dung dạy học, nhà trường giúp HS đạt được mục tiêu đề ra. ĐG có vai trò quan trọng trong việc xem xét lại nội dung đó, chẳng hạn đối với nội dung dạy học có thể đo được mức độ nông sâu của kiến thức, độ khó đối với HS, sự phù hợp hay không phù hợp đối với HS để từ đó điều chỉnh nội dung dạy học.

3) *Mối quan hệ giữa ĐG với phương pháp dạy học.* Trong quá trình dạy học, việc ĐG diễn ra thường xuyên hoặc định kì, đặc biệt là qua hoạt động học tập, kiểm tra. Kết quả kiểm tra vừa giúp ĐG được chất lượng học tập của HS, vừa giúp giáo viên ĐG được khả năng sư phạm của mình, giúp họ điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng. Ngoài ra, ĐG còn giúp HS tự ĐG khả năng tiếp thu bài học, tự điều chỉnh cách học hoặc khắc phục những thiếu sót trong việc tiếp nhận tri thức, phát triển kĩ năng và xây dựng thái độ phù hợp.

Có thể nói, ĐG như thế nào thì sẽ có sự điều chỉnh cách dạy như thế ấy. Vì vậy, nếu không đổi mới cách ĐG thì không thể đạt được mục đích yêu cầu của đổi mới phương pháp dạy học cho HS.

3. Quy trình, phương pháp, nguyên tắc, các dạng ĐG trong dạy học và công cụ đánh giá (CCĐG)

1) *Quy trình ĐG.* Quy trình ĐG là trình tự phải tuân theo để tiến hành ĐG. Cần coi trọng tất cả các khâu của quy trình ĐG có liên quan đến đối tượng, khách thể, mục đích, nhiệm vụ, điều kiện, phương pháp và xử lí kết quả ĐG.

* Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc

Xác định quy trình ĐG bằng cách trả lời các câu hỏi sau đây: ĐG để làm gì? (mục đích ĐG); ĐG ai? (đối tượng ĐG); ĐG cái gì? (nội dung ĐG); ĐG như thế nào? (phương pháp ĐG); ĐG bằng cái gì? (công cụ, phương tiện ĐG); ĐG khi nào? (giới hạn thời gian ĐG); ĐG ở đâu? (địa điểm ĐG); Kết quả ĐG như thế nào? (thu thập thông tin, phân tích và xử lý số liệu, báo cáo).

Tùy theo mục đích của việc ĐG ở phạm vi, cấp độ nào để xây dựng quy trình ĐG cụ thể chi tiết trên cơ sở trả lời các câu hỏi nêu trên.

2) Phương pháp ĐG. Để việc ĐG đạt hiệu quả cần xác định phương pháp ĐG phù hợp với mục đích, đối tượng ĐG và điều kiện tiến hành ĐG. Một số phương pháp ĐG cơ bản, chủ yếu là: phương pháp quan sát, ghi chép nhật ký; phương pháp nghiên cứu; phương pháp chuyên gia; phương pháp thực nghiệm sư phạm; phương pháp trắc nghiệm (TEST); phương pháp tự ĐG; phương pháp kết hợp các lực lượng GD, giữa giáo viên và HS;...

3) Các nguyên tắc ĐG. Về ĐG, có các nguyên tắc chung nhất khi ĐG, là: tiếp cận hoạt động - nhân cách; đảm bảo tính xã hội, lịch sử; đảm bảo mối quan hệ giữa ĐG và phát triển, giữa chẩn đoán và dự báo; đảm bảo phù hợp với mục tiêu GD; đảm bảo phù hợp với điều kiện tâm - sinh lí lứa tuổi; đảm bảo tính khách quan, độ tin cậy và giá trị của phương pháp ĐG; đảm bảo sự thống nhất giữa ĐG và tự ĐG.

Các nguyên tắc trên đều quan trọng, tuy nhiên từng nguyên tắc hoặc một số nguyên tắc sẽ giữ vị trí chủ yếu tùy thuộc vào nhiệm vụ, yêu cầu, mục đích của một hoạt động hay quá trình ĐG cụ thể.

4) Các dạng ĐG trong dạy học. Nếu xét dạy học từ góc độ quá trình, diễn biến theo trật tự thời gian và mang tính chủ kí thì có thể có các dạng ĐG sau:

Tiền ĐG (còn gọi là ĐG trước hay ĐG đầu vào): mục đích là để biết được trình độ xuất phát của HS khi tiếp nhận một chủ đề mới của chương trình học tập, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp.

ĐG hình thành: là ĐG được thực hiện thường xuyên trong quá trình dạy học để theo dõi sự tiến bộ của HS, có tác dụng điều chỉnh một cách thường xuyên kế hoạch dạy học, phương pháp dạy học. Dạng ĐG này có ý nghĩa quan trọng và có thể chia thành 3 loại: + **ĐG về quá trình học tập:** là ĐG kết quả học tập của HS thông qua hình thức kiểm tra, thi cử nhằm xem xét kết quả học tập của HS sau một giai đoạn nhất định theo quy định chung (sau một học kì/năm học/cấp học). Ngoài ra, cũng như các dạng ĐG khác, qua ĐG tổng kết các nhà sư phạm, các giáo viên có được

các thông tin hữu ích để tiến hành xem xét, điều chỉnh (nếu cần) từ mục tiêu, nội dung cho đến phương pháp dạy học ở một tầm cao và rộng rãi hơn; + **ĐG vì quá trình học tập:** là ĐG quá trình, sự tiến bộ của HS qua các hoạt động học tập được phản hồi thường xuyên nhằm duy trì sự tiến bộ trong học tập, đồng thời giáo viên có căn cứ để điều chỉnh cách dạy, cách học và kế hoạch, chương trình GD; + **ĐG trong quá trình học tập:** là HS được tham gia vào quá trình ĐG, tự ĐG hoặc ĐG đồng đẳng để điều chỉnh cách học, nâng cao chất lượng học tập.

ĐG tổng kết: là ĐG nhằm xem xét kết quả học tập của HS sau một giai đoạn nhất định theo quy định chung (sau một học kì/năm học/cấp học);

ĐG chẩn đoán: dạng ĐG này có thể thực hiện đối với một loại đối tượng đặc biệt (chẳng hạn, trình độ tiếp thu của HS khuyết tật so với HS bình thường) trong quá trình học tập.

5) Bộ CCĐG: Bộ CCĐG được hiểu là những phương pháp, phương tiện và kỹ thuật được sử dụng trong suốt quá trình nhằm đạt mục tiêu ĐG. Tính năng cơ bản của CCĐG là thu thập thông tin để cung cấp cho giáo viên và HS trong quá trình ĐG và tự ĐG. Nội dung ĐG (dựa vào mục tiêu và chuẩn ĐG của các mặt GD, các môn học) được thể hiện trong bộ CCĐG. Có rất nhiều bộ CCĐG để ĐG chất lượng đối với HS. Tùy thuộc vào mục tiêu và đặc trưng của các hoạt động GD, dạy học mà giáo viên có thể lựa chọn những bộ CCĐG khác nhau cho phù hợp.

Như vậy, ĐG là một quá trình bao gồm nhiều giai đoạn trong đó "thu thập thông tin" và "xử lý thông tin" là hai giai đoạn chính. Các phiếu hỏi, phiếu học tập, phiếu quan sát và các bài kiểm tra kết quả học tập là những công cụ chủ yếu được sử dụng trong giai đoạn "thu thập thông tin". Khi xác định rõ mục đích và xây dựng được các chỉ số ĐG cụ thể thì người ĐG sẽ quyết định sử dụng những loại CCĐG nào cho phù hợp.

Lựa chọn xây dựng CCĐG phù hợp sẽ góp phần nâng cao tính khách quan, độ tin cậy, độ giá trị của kết quả ĐG. Khi xây dựng bộ CCĐG cần đảm bảo *một số nguyên tắc chung* tối thiểu sau: + **Đảm bảo độ tin cậy** (hay mức độ chính xác của phép đo): đây là một nguyên tắc quan trọng. Bộ CCĐG phải đảm bảo thống nhất các yếu tố cần đạt đối với mọi cá nhân trong cùng một lớp đối tượng cần ĐG. Các thông tin thu được có chính xác mới đảm bảo có được kết quả ĐG chính xác; + **Đảm bảo độ giá trị** (do được đúng cái cần đo): các CCĐG phải đảm bảo ĐG được đúng theo mục tiêu cần ĐG. Ví dụ, đối với việc ĐG kết quả học tập của HS: tùy từng môn, cần cù vào chuẩn chung cũng như đặc thù của môn học có thể lựa chọn công cụ

kiểm tra, ĐG là những loại bài kiểm tra bao gồm kiểm tra viết, kiểm tra thí nghiệm, thực hành, bài tập dưới dạng nghiên cứu khoa học (sưu tầm mẫu vật, thiết kế đo đạc, theo dõi ghi chép, nhận xét về một vấn đề mà HS trực tiếp thực hiện,...) và nội dung phải thể hiện đúng cái cần ĐG; + *Đảm bảo tính đầy đủ và toàn diện*: đối với các bài kiểm tra ĐG, nội dung phải đảm bảo có thể kiểm tra được đầy đủ các vấn đề, các nội dung mà mục tiêu dạy học đặt ra trong những thời điểm và những điều kiện cụ thể; + *Đảm bảo sự tương quan hợp lý giữa các yếu tố*: dung lượng kiến thức, các loại kỹ năng cần kiểm tra, thang điểm, thời gian làm bài kiểm tra. Nếu quá tham về nội dung kiến thức thì thường làm cho HS khó đạt điểm tối đa theo đúng thực lực của các em so với mục tiêu và chuẩn hoặc sẽ dễ bỏ qua việc ĐG các kỹ năng cần thiết của môn học; + *Đảm bảo tối đa yêu cầu khách quan* khi triển khai việc thu thập thông tin bằng các công cụ; + Không lạm dụng hoặc quá thiên về một loại công cụ nào đó; + *Kết hợp sử dụng nhiều loại CCĐG* nhằm vào những tiêu chí ĐG cụ thể nhưng đảm bảo logic, không thiên cưỡng vì mỗi loại CCĐG thường có những ưu điểm cần được phát huy và những nhược điểm cần được hạn chế tối đa. □

Hoạt động ĐG trong dạy học là vấn đề hết sức quan trọng, ĐG tốt sẽ giúp cho việc ra các quyết định đúng đắn, phù hợp với yêu cầu phát triển GD. ĐG tốt cũng giúp điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện từ các chủ trương lớn đến các hoạt động GD cụ thể nhằm đảm bảo nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả GD.

Tài liệu tham khảo

1. Plan. *Dạy và học tích cực*. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2012.
2. Bộ GD-ĐT - Dự án Việt - Bì. *Dạy và học tích cực, một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2010.
3. Đặng Thành Hưng (chủ biên) - Trịnh Thị Hồng Hà - Nguyễn Khải Hoàn - Trần Vũ Khánh. *Lí thuyết phương pháp dạy học*. NXB Đại học Thái Nguyên, 2012.
4. Đặng Thành Hưng (chủ nhiệm). "Những đặc trưng của phương pháp dạy học theo tư tưởng giáo dục tích cực trong nhà trường phổ thông Việt Nam". Đề tài cấp Bộ B96-49-15. Viện Khoa học giáo dục, 1996.
5. Trần Đình Châu. "Sử dụng bản đồ tư duy - một biện pháp hiệu quả hỗ trợ học sinh học tập môn Toán". *Tạp chí Giáo dục*, số 222 kí 2 (9/2009).

SUMMARY

Assessment is crucial to human activities. Assessment in education includes several types: periodical assessment, teachers ranking assessment, students improvement assessment, etc.

Assessment is related to other factors of teaching process, such as: teaching goals, teaching content, teaching methods, etc.

As in educational activities, in general and mathematics teaching, in particular, assessment can take place in several distinct forms, including: pre-assessment, process assessment, post assessment.

In conclusion, effective assessment can help education managers make right decisions in order to meet the demand of educational improvement.

Xây dựng đội ngũ giảng viên...

(Tiếp theo trang 10)

Xây dựng ĐNGV theo hướng chuẩn hóa nhằm nâng cao chất lượng GD-ĐT của các trường ĐH là yêu cầu cấp thiết. Các trường cần cứ vào điều kiện cụ thể của mình cần tiếp tục phát huy và thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chất lượng toàn diện của ĐNGV; góp phần quan trọng ĐT nguồn nhân lực có đủ số lượng, chất lượng cao đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao của quá trình xây dựng và phát triển đất nước. □

(1) Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011.

(2) Thủ tướng Chính phủ. *Quyết định phê duyệt*

"*Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*", số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012.

(3) Từ điển tiếng Việt. NXB Hà Nội. Đà Nẵng, 2005.

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Quốc Bảo. *Xây dựng các tiêu chí để xác định chuẩn quản lí nhà trường*. NXB Giáo dục, H. 2004.

SUMMARY

Faculty of the university is located an important role, they are critical to the quality and efficiency of education and training in schools. In the context of a comprehensive renovation basic education of the country, expand exchanges, international integration requires faculty continuous development and standardization. This article provides some measures to improve the quality and standards of teaching staff meet the practical demands of education and training in universities today.